

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Phê duyệt Đề án điều chỉnh, bổ sung đề án 38/BC-UB  
“Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả  
kinh tế tập thể thành phố Đà Nẵng”**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi) ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định 113/2001/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (điều chỉnh) Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2001 đến năm 2010;

Xét đề nghị của Chủ tịch Liên minh HTX thành phố Đà Nẵng tại Công văn số 25/LMHTX-KHTH ngày 26/4/2007, của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính tại Tờ trình số 1340/STC-QLNS ngày 17 tháng 4 năm 2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt Đề án điều chỉnh, bổ sung đề án 38/BC-UB “*về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể thành phố Đà Nẵng*” đến năm 2015 (kèm theo Đề án) với nội dung chủ yếu sau đây:

**1. Mục tiêu chung đến năm 2015:**

Xây dựng và phát triển các HTX theo hướng CNH-HĐH, đa dạng về loại hình hoạt động với nhiều qui mô, thích ứng với nền kinh tế thị trường và yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế. Phát huy hơn nữa vai trò của kinh tế tập thể trong việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

Phát triển vững mạnh kinh tế tập thể, đưa kinh tế HTX trở thành thành phần kinh tế có vai trò quan trọng trong việc giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo và có đóng góp tích cực vào quá trình xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng.

**2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2010:**

Tạo điều kiện cho các HTX, Tổ hợp tác nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng bình quân về giá trị sản xuất, dịch vụ khu vực kinh tế tập thể 10%/ năm trong giai đoạn 2006-2010.

Phối hợp vận động thành lập mới hằng năm từ 5 - 7 HTX, trong đó chú ý thành lập các HTX trong ngành thương mại, dịch vụ, các loại hình HTX ở vùng nông thôn, thu hút đại bộ phận hộ nghèo, hộ nông dân tham gia HTX dưới nhiều hình thức.

Phần đầu đạt 55% HTX loại khá giỏi, xây dựng 15 - 20 mô hình HTX vững mạnh toàn diện và điển hình tiên tiến. Vận động kết nạp 90% số HTX làm thành viên Liên minh HTX thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2:** Phân giao nhiệm vụ:

**1. UBND các quận huyện:**

- Chỉ đạo các xã, phường tạo điều kiện thuận lợi trong việc xác nhận trụ sở, mặt bằng sản xuất cho các HTX, Tổ hợp tác thành lập mới đồng thời tích cực vận động nhân dân tham gia thành lập HTX, THT.

- Hướng dẫn, giải quyết các thủ tục thành lập mới, đăng ký kinh doanh cho HTX và xem xét, quyết định việc hỗ trợ thành lập mới HTX trên cơ sở đơn đề nghị của các sáng lập viên và xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường nơi HTX chuẩn bị thành lập.

- Kiểm tra, hướng dẫn hoạt động của HTX đảm bảo chấp hành tốt các quy định của pháp luật, trong đó chú ý chỉ đạo công tác Đại hội nhiệm kỳ đúng thời gian theo điều lệ HTX. Chủ trì xử lý các HTX trong diện giải thể bắt buộc.

- Tham gia cùng các Sở, ngành trong việc xây dựng các chương trình, đề án phát triển HTX, đồng thời phối hợp giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động của các HTX.

**2. Sở Công nghiệp:**

- Hướng dẫn các HTX công nghiệp định hướng phát triển sản phẩm, xây dựng các dự án đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, áp dụng tiến bộ kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các HTX, Tổ hợp tác tham gia các chương trình khuyến công.

- Phối hợp với các ngành, địa phương nghiên cứu, đề xuất qui hoạch các cụm điểm Công nghiệp-TTCN, làng nghề tiểu-thủ công nghiệp

**3. Sở Thương mại :**

- Chủ trì, phối hợp với UBND các quận huyện và Liên minh HTX thành phố lựa chọn trong số chợ cấp II, III trên địa bàn thành phố, xây dựng mô hình HTX quản lý, kinh doanh chợ với phương thức quản lý kinh doanh phù hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện để mô hình HTX mới hoạt động có hiệu quả.

- Chọn thí điểm xây dựng HTX thương mại-dịch vụ tại một xã thuộc Huyện Hoà Vang để rút kinh nghiệm nhân rộng cho các xã.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho HTX Thương mại - Dịch vụ An Hải Đông xây dựng cửa hàng tự chọn, với phương thức mua bán văn minh, lịch sự để nhân rộng mô hình trong vùng nội đô.

- Giúp đỡ các HTX trong việc xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, tiếp cận với các thông tin về hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

#### **4. Sở Giao thông công chính:**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành nghiên cứu, xây dựng qui định quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách và hàng hoá trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Xây dựng Đề án hỗ trợ các HTX vận tải đổi mới phương tiện vận tải nhằm tạo điều kiện cho các HTX phát triển và thực hiện tốt qui định của Chính phủ về an toàn giao thông.

- Phối hợp vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập Liên hiệp HTX vận tải.

#### **5. Sở Thủy sản-Nông lâm:**

- Hướng dẫn các HTX, Tổ hợp tác ngành nông nghiệp lập các dự án sản xuất và tham gia các chương trình khuyến nông và khuyến lâm.

- Phối hợp vận động ngư dân thành lập HTX hậu cần nghề cá.

- Hướng dẫn cho các HTX, Tổ hợp tác áp dụng khoa học, công nghệ mới về nuôi trồng, bảo vệ thực vật, phòng trừ dịch bệnh bệnh cho gia súc, gia cầm...

#### **6. Sở Tài nguyên - Môi trường:**

- Chủ trì giải quyết mặt bằng, đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho HTX

- Hướng dẫn các HTX, Tổ hợp tác trong công tác bảo vệ môi trường, tiếp cận với các dự án về xử lý môi trường.

#### **7. Sở Kế hoạch - Đầu tư:**

- Xây dựng chiến lược phát triển kinh tế tập thể trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội của thành phố

- Hằng năm trên cơ sở đề xuất của các Sở, ngành UBND quận huyện, nghiên cứu bố trí kế hoạch hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể của thành phố.

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối kinh phí thực hiện đề án trình UBND thành phố phê duyệt.

#### **8. Sở Khoa học công nghệ:**

- Dành một phần kinh phí khoa học công nghệ để hỗ trợ các HTX tiếp cận, triển khai áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn, các phương thức quản lý tiên tiến...

- Tổ chức phối hợp với các trường Đại học, các Trung tâm nghiên cứu để triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực hoạt động của kinh tế tập thể và chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho các HTX ứng dụng vào sản xuất

### **9. Sở Tài chính:**

- Hằng năm đề xuất UBND thành phố cân đối, bố trí kinh phí thuộc ngân sách nhà nước để thực hiện đề án.

- Tham gia xây dựng cơ chế chính sách thực hiện nghị định 88/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ nhằm hỗ trợ, khuyến khích các HTX phát triển .

### **10. Sở Lao động – Thương binh và xã hội:**

- Hướng dẫn thực hiện các chính sách lao động đối với các chức danh quản lý HTX, xã viên và người lao động làm việc trong HTX.

- Hướng dẫn công tác an toàn và vệ sinh lao động cho các HTX

- Dành một phần kinh phí đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng lao động cho khu vực kinh tế tập thể.

### **11. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thành phố Đà Nẵng:**

- Trong chức năng nhiệm vụ của mình, yêu cầu các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện chủ trương, chính sách của nhà nước và các hướng dẫn của ngành Ngân hàng tạo điều kiện cho các HTX tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ngân hàng.

- Hướng dẫn hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX và hoạt động tín dụng nội bộ HTX.

### **12. Liên minh HTX thành phố:**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, quận huyện tổ chức triển khai quán triệt Đề án Đề án 38/BC-UB (điều chỉnh, bổ sung) đến các ngành các cấp.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành xây dựng Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX trình UBND thành phố phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng đề án “Một số cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố Đà Nẵng” theo tinh thần Nghị định 88/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ.

- Làm đầu mối cung cấp thông tin, tổng hợp tình hình, đôn đốc việc thực hiện đề án. Định kỳ báo cáo UBND thành phố về kết quả thực hiện, những khó khăn vướng mắc và đề xuất các biện pháp chỉ đạo, giải quyết đối với kinh tế tập thể.

### **13. Bảo hiểm xã hội thành phố:**

- Phối hợp với sở Lao động-Thương binh và xã hội thành phố triển khai hướng dẫn thực hiện chính sách BHXH đối với các chức danh quản lý HTX, xã viên và người lao động làm việc trong HTX.

- Phối hợp cùng các ngành liên quan tham mưu, đề xuất chính sách BHXH đối với các Chủ nhiệm HTX có thời gian công tác lâu năm ở các HTX.

#### **14. Các hội, đoàn thể:**

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình triển khai vận động phát triển kinh tế tập thể, đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể vào trong hoạt động thường xuyên của các hội, đoàn thể. Tổ chức hỗ trợ cho các HTX, THT về huấn luyện kỹ thuật, bồi dưỡng kiến thức, tham gia các chương trình dự án....

- Xây dựng và triển khai chương trình phối hợp với Liên minh HTX thành phố để vận động phát triển kinh tế tập thể .

#### **15. Các sở, ban, ngành khác:**

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ các HTX, Tổ hợp tác thực hiện các chính sách có liên quan đến kinh tế tập thể, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển.

**Điều 3:** Giao Liên minh HTX thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các quận, huyện phổ biến hướng dẫn và triển khai thực hiện các nội dung của Đề án kèm theo quyết định này, định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện cho UBND thành phố để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

**Điều 4:** Chánh Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng, Chủ tịch Liên minh HTX thành phố, Sở Kế hoạch & Đầu tư, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Phước Chính**

*Đà Nẵng, ngày 04 tháng 5 năm 2007*

**ĐỀ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG ĐỀ ÁN 38/BC-UB**

**“Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả  
kinh tế tập thể thành phố Đà Nẵng”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3282/QĐ-UBND  
ngày 04 tháng 5 năm 2007 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng)*

**Phần mở đầu**

Thực hiện Nghị quyết 13/NQ-TW Hội nghị Ban Chấp hành TW Đảng lần thứ 5 (khoá IX), UBND thành phố Đà Nẵng đã có Quyết định số 38/BC-UB ngày 17 tháng 5 năm 2002 ban hành đề án “Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể thành phố Đà Nẵng”.

Trong quá trình tổ chức thực hiện đề án, đã phát sinh một số vấn đề mới, cần thiết phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình hoạt động của khu vực kinh tế tập thể thời gian đến, đó là: Nhiều văn bản Luật và Nghị định của Chính phủ có liên quan đến hợp tác xã (HTX) như Luật HTX năm 2003, Luật Đất đai 2003 (thay thế cho Luật HTX năm 1996 và Luật Đất đai năm 1993) được ban hành. Nghị quyết 33/NQ-TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Nẵng xác định mục tiêu và phương hướng phát triển kinh tế xã hội của thành phố trong thời kỳ mới. Việc nước ta gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và các Tổ chức thương mại khu vực, tác động rất lớn đến các thành phần kinh tế nói chung và kinh tế tập thể nói riêng, đòi hỏi nội dung, phương thức hoạt động của các đơn vị kinh tế tập thể cần có sự đổi mới, đồng thời công tác quản lý nhà nước của các cơ quan chức năng đối với khu vực kinh tế tập thể cũng cần được phân công, phối hợp đồng bộ để quản lý, hướng dẫn, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể hội nhập và phát triển.

Từ những vấn đề nêu trên, việc điều chỉnh, bổ sung Đề án 38/BC-UB (viết tắt là đề án 38) là một yêu cầu bức thiết nhằm tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển trong thời gian đến. Xuất phát từ tình hình thực tiễn ở thành phố Đà Nẵng và hoạt động của phong trào kinh tế tập thể, UBND thành phố Đà Nẵng có quyết định số 10155/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2005 giao cho Liên minh HTX thành phố Đà Nẵng đã xây dựng Đề án điều chỉnh, bổ sung đề án 38.

Đề án điều chỉnh, bổ sung được xây dựng trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện đề án 38 thời gian qua, xem xét bổ sung các mục tiêu, nội dung và các giải pháp mới và phân công các cấp các ngành tổ chức triển khai thực hiện, với thời gian đến năm 2010 và có tính đến 2015.

**Phần thứ nhất:**  
**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**  
**ĐỀ ÁN 38/BC-UB GIAI ĐOẠN 2002-2005.**

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 38 GIAI ĐOẠN 2002-2005:**

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 38/BC-UB “Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể thành phố Đà Nẵng” chỉ có một số đơn vị như Sở Thủy sản Nông lâm, UBND quận Sơn Trà . . . xây dựng đề án triển khai thực hiện đề án 38 trong đó, đề án của sở Thủy sản-Nông lâm được UBND thành phố phê duyệt và triển khai thực hiện, còn các đơn vị khác thì triển khai thực hiện Đề án 38 thông qua chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của đơn vị.

Các sở ngành đã phân công cán bộ chuyên trách theo dõi kinh tế tập thể, giúp lãnh đạo cơ quan thực hiện chức năng quản lý Nhà nước theo ngành kinh tế kỹ thuật, nhưng do biến động về cán bộ ở các sở, ngành, cho nên việc theo dõi thực hiện đề án 38 chưa được liên tục.

Các địa phương có điều kiện thuận lợi hơn các sở, ngành trong công tác triển khai đề án 38 nhờ hầu hết các quận, huyện đều có Phòng Kinh tế theo dõi hoạt động của khu vực kinh tế tập thể. Tuy nhiên, nhiều quận, huyện trong quá trình chỉ đạo chưa cụ thể hoá được các nội dung đề án 38 đến các xã, phường.

Có thể nói công tác triển khai Đề án 38 ở mỗi ngành, mỗi địa phương có các cách làm khác nhau nhưng nhìn chung chưa sâu rộng, chưa cụ thể, còn nhiều hạn chế.

**II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 38 GIAI ĐOẠN 2002-2005:**

**A. Kết quả thực hiện các mục tiêu và nội dung của đề án 38:**

**1. Về thực hiện mục tiêu đề án 38 giai đoạn 2002-2005**

Giai đoạn 2002-2005 đã đạt được một số mục tiêu quan trọng như xử lý xong nợ tồn đọng của các HTX Nông nghiệp từ năm 1996 trở về trước. Xây dựng được một số HTX trong các ngành có tiềm lực kinh tế, trình độ quản lý tốt, có khả năng cạnh tranh .....làm hạt nhân cho kinh tế tập thể, đó là các HTX Mây tre An Khê, HTX Giấy Đồng Tâm, HTX sản xuất VLXD Thanh Châu, các HTX SXKD dịch vụ tổng hợp Hoà Tiến 1, Hoà Châu 1, HTX Vận tải ô tô số 1,.... Đồng thời giải thể một số HTX chỉ tồn tại hình thức, không có điều kiện hoạt động;

Trong giai đoạn này còn có một số mục tiêu trong đề án chưa đạt được như: tỷ lệ HTX đạt loại khá giỏi còn thấp (năm 2005 là 38,1% so với chỉ tiêu 70% đã nêu trong đề án), chưa hình thành các điểm thương mại cấp xã, chưa phát triển các làng nghề truyền thống, do đó chưa tạo điều kiện thúc đẩy, hỗ trợ nông thôn miền núi phát triển.

## **2. Về thực hiện nội dung đề án 38 giai đoạn 2002-2005**

Từ khi đề án 38 ra đời (tháng 5/2002), khu vực kinh tế tập thể đã có 26 HTX thành lập mới, trong đó ngành Công nghiệp-Xây dựng có 7 HTX, Nông nghiệp-Thủy sản có 03 HTX, Thương mại-Dịch vụ có 16 HTX, giải quyết việc làm cho hơn 800 lao động với tổng vốn kinh doanh đăng ký là 16,5 tỷ.

Tính đến cuối năm 2005 (gần 4 năm sau khi đề án 38 ra đời), trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có 105 HTX, giảm 3 HTX, do trong giai đoạn này chỉ có 26 HTX thành lập mới trong khi có đến 29 HTX giải thể. Tuy số lượng HTX giảm, nhưng vốn kinh doanh tăng từ 116,78 tỷ lên 144 tỷ, trong đó các HTX đầu tư hơn 12 tỷ đồng để phát triển sản xuất kinh doanh. Doanh thu tăng từ 251 tỷ năm 2002 lên 375 tỷ năm 2005, nộp ngân sách hàng năm trên 10 tỷ đồng.

### ***a. Kết quả hoạt động của kinh tế tập thể ngành Công nghiệp- xây dựng (CNXD) :***

Tính đến cuối năm 2005, tổng vốn kinh doanh của các HTX thuộc lĩnh vực CNXD là 91,1 tỷ đồng tăng 20,45% so với năm 2002, giải quyết việc làm cho 2.314 lao động, Doanh thu năm 2005 đạt 176,2 tỷ đồng tăng 26,38%, nộp ngân sách hơn 6 tỷ đồng tăng 87% so với năm 2002. Các HTX CNXD đã khai thác nguồn nguyên vật liệu, nhân lực tại địa phương để phát triển sản xuất kinh doanh.

Thông qua các hoạt động đào tạo nghề cho nông dân, qua các hợp đồng gia công sản phẩm với các HTX nông nghiệp, các HTX CN-TTCN vừa tham gia giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, vừa góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn. Trong gần 4 năm qua, theo yêu cầu qui hoạch, chỉnh trang đô thị, nhiều HTX công nghiệp đã phải di dời sang các địa điểm khác, bên cạnh các HTX đi vào ổn định phát triển sản xuất, cũng có một số HTX gặp khó khăn, các ngành, các cấp đã có các biện pháp giải quyết. Kết quả nội dung hoạt động của các HTX ngành CNXD theo đề án như sau:

- *Đối với các HTX hoạt động có hiệu quả:* Thành phố đã bố trí vào trong các Khu công nghiệp tập trung cho 9 HTX nhằm ổn định mặt bằng, địa điểm cho các HTX phát triển sản xuất.

Một số HTX như Giấy Đồng Tâm, sản xuất VLXD Thanh Châu... đã đầu tư hàng tỷ đồng để đổi mới máy móc thiết bị, công nghệ sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thương trường. Xí nghiệp (HTX) Datranco chào hàng sản phẩm đá phiến lợp trên mạng bước đầu tìm được khách hàng để xuất khẩu sản phẩm.

HTX Mây tre An Khê đã khai thác thêm nguồn nhân lực thông qua việc liên kết, gia công sản phẩm với các HTX nông nghiệp để nâng cao năng lực sản xuất, tham gia có hiệu quả xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ ra nước ngoài.



- *Đối với các HTX cần củng cố:* Đã chú ý củng cố bộ máy quản lý một số HTX trên cơ sở phát huy dân chủ của xã viên để đề cử những cán bộ mới, có năng lực vào Ban Quản trị HTX, thay thế vị trí Chủ nhiệm như HTX Sửa chữa tàu thuyền Thọ Quang bầu Chủ nhiệm mới, HTX Cơ khí Hải Đà bổ sung thành viên cho Ban Quản trị HTX..... Tuy nhiên còn nhiều HTX gặp khó khăn về vốn, mặt bằng sản xuất, còn lúng túng trong việc xác định phương hướng nên sản xuất cầm chừng. Các HTX xây dựng còn hạn chế về qui mô và năng lực nên chỉ tham gia xây dựng các công trình nhỏ.

- *Đối với các HTX không còn điều kiện hoạt động:* Trong thời gian qua, đã có 17 HTX yếu kém chỉ tồn tại trên hình thức, không còn điều kiện hoạt động đã giải thể, trong đó có 11 HTX giải thể bắt buộc theo đúng trình tự được quy định trong luật HTX và 6 HTX giải thể tự nguyện.

### ***b. Kết quả hoạt động của kinh tế tập thể ngành Nông nghiệp-Thủy sản (NNTS).***

Tính đến cuối năm 2005 tổng vốn kinh doanh của các HTX thuộc lĩnh vực NNTS là 31,03 tỷ đồng tăng 21,09% so với năm 2002, Doanh thu năm 2005 đạt 18,9 tỷ đồng tăng 88,32%, nộp ngân sách 273 triệu đồng tăng 95% so với năm 2002. Các HTX nông nghiệp hoạt động chủ yếu theo 2 mô hình : Dịch vụ nông nghiệp và Dịch vụ sản xuất kinh doanh tổng hợp. Đã tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả dịch vụ cung ứng cho kinh tế hộ, đồng thời liên kết với một số đơn vị khác để khai thác có hiệu quả nguồn lao động hiện có nhằm phát triển ngành nghề, mở thêm một số dịch vụ mới, tăng thu nhập cho xã viên và người lao động trong HTX. Một số HTX vững mạnh đã nhanh chóng chuyển dịch cơ cấu ngành nghề, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tham gia tích cực vào quá trình chuyển giao tiến bộ KHKT đến với kinh tế hộ, làm tốt cầu nối giữa kinh tế hộ nông dân với doanh nghiệp và nhà nước. Kết quả nội dung hoạt động của các HTX NNTS theo đề án như sau:

- *Đối với những HTX hoạt động có hiệu quả :* Nhiều HTX cung ứng cho hộ nông dân các khâu dịch vụ như thủy lợi nội đồng, cung cấp giống, bảo vệ thực vật, làm đất, thu hoạch . . . với giá cả giảm hơn so với hộ tư nhân từ 5 đến 10%, đa số các khâu dịch vụ đều bù đắp được chi phí. Ngoài ra, các HTX còn đầu tư công tác khuyến nông, xây dựng mô hình, chuyên giao khoa học kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng, vật nuôi, mở mang ngành nghề tại địa phương.

Bên cạnh đó các HTX liên kết, hợp tác với các đơn vị khác thực hiện gia công, chế biến sản phẩm nhằm khai thác các nguồn lực hiện có về lao động, đất đai .... để phát triển sản xuất, như HTX Dịch vụ sản xuất kinh doanh tổng hợp số I Hòa Châu mở thêm các dịch vụ rửa xe cơ giới, sản xuất gạch; HTX dịch vụ sản xuất kinh doanh tổng hợp Hòa Tiến I thực hiện liên kết với HTX Mây tre An Khê, tổ chức đan mây tre xuất khẩu, làm vệ tinh đan lưới xuất khẩu cho công ty SADAVI.

Việc tổ chức Đại hội xã viên đúng nhiệm kỳ ở các HTX nông nghiệp đã tạo điều kiện phát huy dân chủ của tập thể xã viên trong việc lựa chọn cán bộ chủ chốt HTX,

khoán vốn cho Chủ nhiệm HTX, gắn trách nhiệm của Chủ nhiệm với kết quả sản xuất kinh doanh của HTX.

- *Đối với những HTX cần củng cố:* Số HTX hoạt động trung bình chiếm hơn 50% số lượng HTX NN, trong số này có gần một nửa số HTX cần củng cố và có nguy cơ trở thành yếu mà nguyên nhân chính là do mất hết đất sản xuất nông nghiệp, không có phương hướng hoạt động mới như các HTX Dịch vụ sản xuất kinh doanh tổng hợp An Hải Tây, HTX Dịch vụ sản xuất kinh doanh tổng hợp Hoà Cường, HTX Dịch vụ sản xuất kinh doanh tổng hợp Thanh Lộc Đán ... Những HTX này đã chuyển hướng sang kinh doanh dịch vụ như HTX Dịch vụ sản xuất kinh doanh tổng hợp Hoà Cường chuyển sang hoạt động tín dụng nội bộ, hỗ trợ xã viên vốn để chăn nuôi, trồng cây cảnh.... HTX Dịch vụ sản xuất kinh doanh tổng hợp An Hải tây chuyển sang kinh doanh thương mại, mua bán cát sạn.

- *Đối với các HTX yếu kém chỉ tồn tại hình thức:* Trong thời gian qua có 4 HTX không còn tác dụng với kinh tế hộ nên đã giải thể đó là: HTX Dịch vụ sản xuất Nông nghiệp Hoà Liên 1, HTX Dịch vụ sản xuất Nông nghiệp Hoà Châu 2, HTX Dịch vụ sản xuất Nông nghiệp Hoà Khương 1, HTX Dịch vụ sản xuất Nông nghiệp Hoà Khương 2, đồng thời vận động thành lập lại các HTX mới trên địa bàn như HTX Dịch vụ sản xuất nông nghiệp và kinh doanh tổng hợp Hoà Khương, HTX Dịch vụ Nông nghiệp và kinh doanh tổng hợp Dương Sơn và HTX sản xuất giống và nuôi trồng Nấm An Hải Đông. Trong thời gian đến một số HTX không còn đất sản xuất, không chuyển hướng hoạt động sản xuất kinh doanh được thì cũng phải tính đến việc giải thể HTX.

### ***c. Kết quả hoạt động của kinh tế tập thể ngành Thương mại-Dịch vụ (TMDV).***

Tính đến cuối năm 2005 tổng vốn kinh doanh của các HTX thuộc ngành TMDV là 21,86 tỷ đồng tăng 40,82% so với năm 2002, doanh thu năm 2005 đạt 180,4 tỷ đồng tăng 76,95%, nộp ngân sách hơn 8 tỷ đồng tăng hơn 2,5 lần so với năm 2002. Doanh thu ngành TMDV chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu khu vực kinh tế tập thể, trong đó chủ yếu ngành dịch vụ vận tải chiếm 97% trong tổng doanh thu ngành TMDV

Công tác củng cố và phát triển HTX thương mại chưa được quan tâm, chỉ có một số đơn vị như HTX Thương mại dịch vụ An Hải đông, HTX Phục vụ ăn uống Đồng Tâm . . . còn tồn tại và phát triển nhờ xác định đúng đắn định hướng kinh doanh, các HTX còn lại đang gặp khó khăn. Việc phát triển các HTX thương mại dịch vụ tổng hợp ở vùng nông thôn, miền núi chưa được chú trọng đúng mức.

Các HTX vận tải đã hỗ trợ, bảo lãnh tín dụng cho xã viên đổi mới phương tiện, giúp cho xã viên (là chủ phương tiện): xử lý các trường hợp bị tai nạn, đăng kiểm các phương tiện, ký kết hợp đồng vận chuyển, nộp thuế...nhờ đó các HTX phát triển mạnh trong thời gian qua, góp phần phục vụ tốt yêu cầu vận chuyển của các đơn vị sản xuất và nhu cầu đi lại của nhân dân nhất là trong các dịp tết lễ. Tuy nhiên công

tác tổ chức, quản lý HTX còn hạn chế, chưa tạo được sự gắn kết lợi ích giữa xã viên là chủ phương tiện với HTX, do một số chủ phương tiện chỉ chú ý đến lợi ích cá nhân, chưa quan tâm đến lợi ích tập thể, chưa thấy rõ quyền lợi và nghĩa vụ khi vào HTX

## **B. Kết quả thực hiện các giải pháp của đề án 38 giai đoạn 2002-2005 :**

Với những giải pháp đã đề ra trong đề án 38, giai đoạn 2002-2005 đã thực hiện như sau:

### **1. Về đất đai :**

Thành phố đã thực hiện đền bù cho một số HTX trong diện di dời, giải toả do qui hoạch, chỉnh trang đô thị về những chi phí mà HTX trước đây đã bỏ ra để đầu tư, tôn tạo mặt bằng, như HTX Dịch vụ hỗ trợ vận tải và xe du lịch, HTX Giấy Đồng Tâm, HTX Vận tải ô tô số 1... Cho phép HTX mới thành lập được trả tiền thuê đất, tiền sử dụng đất nộp thành nhiều lần và có chính sách giảm giá thuê đất cho các HTX so với mặt bằng giá hiện hành.

Ngoài ra, một số HTX như HTX Giấy Đồng Tâm, Sắt số 1 . . . khi di dời cơ sở sản xuất vào trong khu công nghiệp đã được miễn giảm tiền thuê đất theo quyết định 51/2004/QĐ-UB ngày 10 tháng 3 năm 2004 của UBND thành phố về việc quy định một số chính sách khuyến khích đầu tư trong nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

### **2. Về Tài chính tín dụng:**

Một số HTX vận tải đã được tiếp cận nguồn vốn tín dụng, thế chấp bằng tài sản hình thành từ vốn vay để đổi mới phương tiện vận tải. Ngoài ra một số HTX có uy tín như Mây tre An Khê, Bảo Trung được vay vốn tín chấp theo đơn hàng.

Đã thực hiện việc miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho các HTX dịch vụ, thương mại, cơ khí phục vụ nông nghiệp, chủ yếu phục vụ cho hộ nông dân ở các vùng nông thôn. Đã thực hiện đúng chính sách các cơ sở kinh doanh hạch toán phụ thuộc HTX, hộ xã viên HTX không phải nộp thuế môn bài.

### **3. Về khoa học và công nghệ:**

Các Sở chuyên ngành, các trung tâm thực nghiệm đã thực hiện chương trình và xây dựng mô hình chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ sản xuất cho nông dân thông qua HTX, nhiều mô hình và chương trình đã thành công và được nông dân tiếp thu áp dụng như: trồng tre lấy măng, nuôi ếch, nuôi cá nước ngọt, trồng rau an toàn, trồng hoa, trồng nấm, chương trình IPM, ICM...

Ngoài ra các HTX còn được tạo điều kiện và được hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tổ chức sản xuất kinh doanh theo hướng nông nghiệp đô thị, tập trung vào các sản phẩm chiến lược như thịt, trứng, rau, hoa quả, hình thành các vùng chuyên canh như: sản xuất rau an toàn, trồng hoa, trồng dưa hấu.....

Một số HTX Công nghiệp-TTCN như: Giấy Đồng Tâm, Mây tre An Khê, Bảo Trung, Giấy Thanh Hùng..... được hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng các đề tài sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, hướng dẫn đăng ký kiểu dáng, nhãn hiệu hàng hóa, sở hữu công nghiệp, tập huấn xây dựng thương hiệu ...

#### 4. Về chính sách cán bộ và nguồn nhân lực:

Được sự hỗ trợ của Liên minh HTX Việt Nam về kinh phí, Liên minh HTX thành phố Đà Nẵng đã tổ chức cho 150 Cán bộ quản lý HTX theo học các lớp bồi dưỡng Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm theo đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX giai đoạn 2003-2005 đã được Chính phủ phê duyệt. Ngoài ra, cán bộ Liên minh HTX thành phố còn tham dự các lớp tập huấn về lập kế hoạch hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, xây dựng dự án, nghiệp vụ công tác kiểm tra kiểm soát....do Liên minh HTX Việt Nam tổ chức.

Thành phố Đà Nẵng đã hỗ trợ kinh phí bồi dưỡng cho 40 Kế toán trưởng, đồng thời cấp kinh phí đào tạo nghề cho hơn 1000 xã viên và người lao động. Ngoài ra một số Sở chuyên ngành còn có mở một số lớp bồi dưỡng chuyên ngành về tin học, về xúc tiến đầu tư, hội nhập kinh tế quốc tế...có các HTX tham dự.

#### 5. Về hỗ trợ tiếp thị và thông tin thị trường:

Thành phố có quyết định số 72/2004/QĐ-UB ngày 26/4/2004 về việc ban hành quy định mức hỗ trợ cho hoạt động phát triển thị trường, xúc tiến thương mại, đã hỗ trợ kinh phí cho một số HTX CN-TTCN như Mây tre An Khê, Bảo Trung tham gia Hội chợ, triển lãm ở các Tỉnh, thành phố bạn. Sở Thương mại cũng tạo điều kiện cho các HTX tham gia các Hội chợ do thành phố tổ chức. Thành phố đã hỗ trợ kinh phí cho đoàn cán bộ các HTX tham gia nghiên cứu, học tập kinh nghiệm mô hình phát triển HTX tại Trung Quốc.

Đối với các HTX nông nghiệp, việc hỗ trợ tiếp thị và thông tin thị trường thời gian qua chỉ mới giải quyết được việc tiêu thụ sản phẩm rau sạch của các HTX, còn các loại nông sản khác thì các xã viên, HTX tự lo liệu lấy

#### 6. Về giải quyết nợ tồn đọng các HTX:

Đã tổ chức tổng điều tra rà soát các HTX để nắm lại tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, vốn, tài sản, công nợ và tổ chức phân loại HTX để có hướng chuyển đổi phù hợp. Thực hiện quyết định 146/ QĐ-CP của Chính phủ, Liên minh HTX thành phố đã phối hợp với Sở Tài chính thống kê tình hình HTX nợ nhà nước trước năm 1996 để đề nghị xoá nợ cho HTX nông nghiệp.

### **III. NHỮNG HẠN CHẾ TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN**

## **A. Những hạn chế tồn tại:**

### **1. Về công tác tổ chức triển khai thực hiện đề án:**

Trên thực tế việc triển khai đề án 38/BC-UB còn nhiều hạn chế do các giải pháp thực hiện nội dung đề án không được phân công nhiệm vụ cụ thể nên phần lớn các sở, ngành không xây dựng chương trình thực hiện đề án, kể cả một số ít sở, ngành có xây dựng chương trình thực hiện đề án nhưng triển khai đến cơ sở lại gặp khó khăn do thiếu sự phối hợp.

### **2. Về thực hiện các giải pháp của đề án:**

- *Về đất đai:* Chưa thực hiện việc giao đất không thu tiền đối với HTX trong ngành nông nghiệp để xây dựng trụ sở, nhà kho sản phẩm....Việc hợp thức hoá mặt bằng, nhà cửa và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho HTX, tạo điều kiện cho HTX làm thủ tục thế chấp vay vốn ngân hàng hiện vẫn còn lúng túng, tiến độ triển khai chậm. Chưa thực hiện giao đất có thu tiền (hình thức cho thuê dài hạn) đối với HTX phi nông nghiệp, giảm 50% mức nộp tiền thuê đất đối với HTX phi nông nghiệp hoạt động trên địa bàn nông thôn.

Việc thực hiện cấp đất cho HTX theo điều 53, Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 còn nhiều hạn chế. Công tác giao đất cho các HTX trong diện di dời giải toả thiếu sự phối hợp từ các cơ quan hữu quan, gây mất thời gian cho các HTX.

- *Tài chính tín dụng:* Chưa hình thành được Quỹ hỗ trợ phát triển HTX nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho HTX đầu tư sản xuất kinh doanh. Ngân hàng cho vay yêu cầu thế chấp tài sản, trong khi HTX không có tài sản nên việc vay vốn gặp khó khăn. Hoạt động tín dụng nội bộ HTX theo thông tư 06 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước còn yếu. Quỹ quốc gia hỗ trợ việc làm (Quỹ 120) chỉ cho vay đối với những dự án có tài sản thế chấp và số tiền vay dựa vào số lao động thu hút theo dự án nên phần lớn các HTX không vay được.

- *Về khoa học công nghệ:* Chưa tạo được mối quan hệ liên kết giữa các trường Đại học, các đơn vị nghiên cứu với các HTX để thực hiện chuyển giao các thành tựu khoa học công nghệ mới. Việc lựa chọn một số HTX tiên tiến, có đội ngũ khoa học công nghệ giỏi, có cơ sở vật chất tốt làm hạt nhân chuyển giao kỹ thuật, công nghệ đã nêu trong đề án 38 trên thực tế còn hạn chế vì HTX thiếu lực lượng cán bộ tiếp nhận chuyển giao công nghệ mới. Việc khuyến khích các doanh nghiệp nhà nước bán máy móc thiết bị cho các HTX theo phương thức trả chậm trong thực tế không mang tính khả thi vì các doanh nghiệp không có đủ vốn. Các Trung tâm Khuyến nông, Khuyến công.....của các sở, ngành có triển khai việc chuyển giao thành tựu khoa học công nghệ cho các HTX nhưng kết quả chưa như mong muốn.

- *Về chính sách cán bộ và nguồn nhân lực:* Việc tăng cường cán bộ quản lý HTX theo hướng hưởng nguyên lương, BHXH và các chế độ khác không thực hiện được vì chế độ BHXH đối với HTX còn vướng mắc. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuy đã có nhưng tổ chức thực hiện chưa tốt, chủ yếu là thực hiện các đợt bồi

dưỡng ngắn ngày, chưa có kế hoạch đào tạo lâu dài. Công tác quy hoạch cán bộ cho HTX chưa được chú ý, việc điều động cán bộ quản lý HTX sang lĩnh vực Quản lý Nhà nước còn diễn ra ở các HTX nông nghiệp, ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh của các HTX.

- Về hỗ trợ tiếp thị thông tin thị trường:

Việc cung cấp thông tin giúp các HTX tiếp cận thị trường để định hướng sản xuất kinh doanh chưa thực hiện thường xuyên. Công tác cung cấp văn bản thông tin thị trường của các cơ quan, các lớp hướng dẫn kỹ năng xúc tiến thị trường chưa chú ý đến kinh tế tập thể; việc tiếp cận công nghệ thông tin của các HTX, các Tổ hợp tác rất hạn chế do nhiều đơn vị chưa có máy vi tính hoặc chưa nối mạng.

## **B. Nguyên nhân của những hạn chế:**

### **1. Nguyên nhân khách quan:**

- Khu vực kinh tế tập thể nói chung vẫn còn khó khăn trong tiếp cận các thông tin về thị trường, công nghệ và các dịch vụ tư vấn chuyên giao khoa học. Ngoài ra, hạn chế về vốn để mở rộng sản xuất, kinh doanh, đầu tư đổi mới công nghệ, khó tiếp cận được các nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước và vốn vay ở các ngân hàng thương mại cũng là những thách thức, trở ngại không nhỏ cho sự tồn tại và phát triển của các HTX.

- Các văn bản hướng dẫn thi hành các luật và nghị định thường rất chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế nhất là các văn bản hướng dẫn thực hiện về chính sách hỗ trợ phát triển HTX.

- Quá trình chỉnh trang đô thị phần nào đã ảnh hưởng đến hoạt động của các HTX nằm trong diện quy hoạch do mặt bằng sản xuất của đa số HTX là đi thuê.

- Cơ sở pháp lý cho hoạt động của tổ hợp tác còn chưa cụ thể, nên trong thực tế các tổ hợp tác hình thành và phát triển chậm, gây khó khăn cho công tác phát triển mới HTX.

### **2. Nguyên nhân chủ quan:**

- Nhận thức về HTX và phát triển kinh tế tập thể của nhiều cấp, ngành chưa đầy đủ, còn nhìn nhận HTX theo mô hình kiểu cũ trước đây, nên không chú ý hỗ trợ và giúp đỡ. Trong khi đó công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về HTX còn hạn chế, các chính sách hỗ trợ, khuyến khích HTX chưa được quan tâm triển khai thực hiện đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển của kinh tế tập thể.

- Công tác cán bộ cho khu vực kinh tế tập thể chưa được quan tâm đúng mức. Việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa theo kịp yêu cầu đổi mới.

- Công tác quản lý Nhà nước đối với khu vực kinh tế tập thể chưa chặt chẽ. Việc triển khai, cụ thể hoá các cơ chế, chính sách đã nêu trong đề án của Ủy ban nhân

dân thành phố ở nhiều cấp, ngành chưa kịp thời. Sự phối hợp giữa các Sở, ngành, quận, huyện và các đoàn thể trong công tác vận động, hỗ trợ, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể chưa đồng bộ.

- Nhiều HTX hoạt động chưa có hiệu quả, chưa tự khẳng định được sự phát triển và vì thế chưa có sức thu hút tập hợp các xã viên tham gia, trong đó phải kể đến sự hạn chế về tổ chức quản lý HTX.

#### **IV. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG TRONG ĐỀ ÁN 38.**

- Theo Nghị quyết 33-NQ/TW của Bộ Chính trị, thành phố Đà Nẵng phấn đấu trở thành thành phố công nghiệp trước 2020 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIX xác định đến 2015 cơ cấu kinh tế của thành phố sẽ chuyển dịch sang cơ cấu Dịch vụ-Công nghiệp- Nông nghiệp, do vậy mục tiêu đề án cũng phải hướng theo mục tiêu chung của thành phố để phấn đấu thực hiện.

- Kinh tế xã hội của cả nước nói chung và của thành phố Đà Nẵng nói riêng có những chuyển biến tích cực, hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, việc gia nhập WTO vừa mở ra cơ hội đồng thời có nhiều thách thức, do vậy nội dung của đề án về phát triển kinh tế tập thể trong các ngành cần được bổ sung, điều chỉnh để phát huy những lợi thế trong quá trình phát triển.

- Việc triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, xã viên HTX như chính sách đào tạo, chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội (BHXH).....cần bổ sung vào đề án, trong đó cần chú ý đến chính sách BHXH cho cán bộ, xã viên và người lao động trong HTX.

- Một số chủ trương, chính sách của Chính phủ, nhất là Nghị định 88/2005/NĐ-CP về một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã, Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 về thi hành luật đất đai....cần được vận dụng bổ sung vào đề án, nhằm giải quyết các vướng mắc, tạo điều kiện cho các HTX phát triển.

- Các nội dung, giải pháp của đề án cần giao cho sở ngành, quận huyện cụ thể hoá bằng các chương trình và tổ chức thực hiện, đồng thời phải có cơ quan làm đầu mối triển khai, theo dõi tiến độ thực hiện đề án, nhằm kịp thời tổng hợp, đề xuất UBND thành phố chỉ đạo xử lý những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện đề án.

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, về nội dung của đề án đến các cấp, các ngành, các HTX và nhân dân cần được xem như là một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện đề án có hiệu quả

**Phần thứ hai:**  
**NHỮNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VỀ MỤC TIÊU-NỘI DUNG –**  
**GIẢI PHÁP CỦA ĐỀ ÁN 38 GIAI ĐOẠN 2006-2015.**

**I. VỀ MỤC TIÊU:**

**1. Mục tiêu chung đến năm 2015:**

Xây dựng và phát triển các HTX theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đa dạng về loại hình hoạt động với nhiều qui mô, thích ứng với nền kinh tế thị trường và yêu cầu của hội nhập. Phát huy hơn nữa vai trò của kinh tế tập thể trong việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế ở nông thôn và miền núi trên cơ sở xây dựng mối quan hệ liên kết nông nghiệp với các ngành công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản, công nghiệp sử dụng nhiều lao động và công nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu...

Tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển vững mạnh, đưa kinh tế tập thể trở thành thành phần kinh tế có vai trò quan trọng trong việc giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo và có đóng góp tích cực vào quá trình xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng.

**2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2010:**

Tạo điều kiện cho các HTX, THT nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng bình quân về giá trị sản xuất, dịch vụ khu vực kinh tế tập thể 10%/ năm trong giai đoạn 2006-2010.

Phối hợp vận động thành lập mới trong các ngành hằng năm từ 5 - 7 HTX, trong đó chú ý thành lập các HTX trong ngành thương mại dịch vụ, các loại hình HTX ở vùng nông thôn, thu hút đại bộ phận hộ nghèo, hộ nông dân tham gia HTX dưới nhiều hình thức.

Phấn đấu đạt 55% HTX loại khá giỏi, xây dựng 15 - 20 mô hình HTX vững mạnh toàn diện và điển hình tiên tiến. Vận động kết nạp 90% số HTX làm thành viên của Liên minh HTX Thành phố Đà Nẵng.

**II. VỀ NỘI DUNG TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH TẾ TẬP THỂ ĐẾN NĂM 2015.**

**1. Ngành Công nghiệp - Xây dựng.**

- Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX hiện có trên cơ sở tăng cường công tác tổ chức quản lý, nghiên cứu đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Vận động phát triển thêm các mô hình HTX ở những nơi có lợi thế về nguồn nguyên liệu, tài nguyên khoáng sản, nguồn nhân lực như các HTX chế biến nông sản, thực phẩm, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ; sản xuất-sửa chữa nông cụ, máy móc nông nghiệp, sản xuất VLXD, đá chế... gắn với chương trình khuyến công, chương trình công nghiệp hoá nông nghiệp, nông thôn.



- Đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa các HTX với nhau và HTX với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác để mở rộng sản xuất kinh doanh, đủ sức cạnh tranh trong quá trình hội nhập kinh tế.

- Tập trung chỉ đạo, tạo điều kiện để đưa các HTX sản xuất công nghiệp có quy mô khá thành những đơn vị mạnh, làm hạt nhân cho phong trào phát triển kinh tế tập thể trong lĩnh vực Công nghiệp-TTCN như HTX mây tre An Khê, HTX sản xuất hàng xuất khẩu Bảo Trung, HTX Giấy Đồng Tâm, HTX sản xuất VLXD Thanh Châu, Sắt Thiên Kim, Thành tín, Cơ khí Thành công ...

- Xây dựng mô hình HTX gắn với việc hình thành và phát triển các làng nghề tiêu-thủ công nghiệp ở vùng nông thôn góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống của dân cư địa phương, trước mắt trong năm 2007 chọn HTX Datranco để xây dựng thí điểm hình thành làng nghề đá chẻ tại thôn Trường Bản, Xã Hoà Sơn.

- Các HTX xây dựng chú ý khai thác, huy động các nguồn vốn, đầu tư thêm thiết bị máy móc, thu hút cán bộ kỹ thuật, nâng cao tay nghề của công nhân để thi công các công trình đảm bảo chất lượng, tạo uy tín trong xây dựng các công trình. Mở rộng liên kết hợp tác trong đấu thầu, nhận thầu thi công các công trình có qui mô lớn; phát triển hoạt động sang lĩnh vực dịch vụ nhà đất, tư vấn thiết kế, kinh doanh vật liệu xây dựng...

## **2. Ngành Nông nghiệp - Thủy sản.**

- củng cố và nâng cao hiệu quả các HTX nông nghiệp đang hoạt động theo hướng đảm bảo chất lượng các khâu dịch vụ cơ bản như cung cấp giống, làm đất, dịch vụ bảo vệ thực vật..., cho sản xuất của hộ xã viên với giá cả phù hợp, đồng thời mở rộng các hoạt động dịch vụ đáp ứng các nhu cầu của các hộ nông dân như: tín dụng nội bộ, tiêu thụ sản phẩm... chú ý phát triển các loại lúa giống, cung cấp cho các HTX trong và ngoài thành phố.

- Chuyển hướng sản xuất tập trung vào các sản phẩm phục vụ đô thị, từng bước hình thành một số HTX chuyên canh. Khuyến khích mối quan hệ hợp tác trong nuôi, trồng, chế biến sản phẩm nông nghiệp.

- Chú trọng phát triển mô hình HTX nông nghiệp sản xuất-kinh doanh tổng hợp, lấy dịch vụ sản xuất làm căn bản, lấy kinh doanh tổng hợp làm động lực phát triển. Mở rộng hoạt động của HTX với sang các lĩnh vực khác như hoạt động thương mại, du lịch sinh thái... ở những vùng có điều kiện.

- Đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, nhất là công nghệ sinh học trong các khâu nuôi trồng, bảo quản, chế biến nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm cung ứng cho nhu cầu xã hội.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các HTX gặp khó khăn về đất sản xuất (do bị thu hồi) chuyển hướng hoạt động sang các lĩnh vực khác như trồng cây cảnh, tín dụng, thương mại...

- Tạo mối quan hệ liên kết, hợp tác giữa các HTX với các doanh nghiệp công nghiệp, thương mại thuộc các thành phần kinh tế khác để gia công, sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm, phát triển thêm các ngành nghề, giải quyết việc làm cho lao động của các HTX.

- Phát huy lợi thế kinh tế biển, phát triển các hình thức hợp tác thích hợp trong khai thác, vận chuyển, chế biến, tiêu thụ sản phẩm thủy sản, trong đó chú ý vận động thành lập các HTX dịch vụ hậu cần nghề cá.

### **3. Ngành Thương mại-Dịch vụ.**

- Củng cố, phát triển các HTX thương mại hiện có trên cơ sở đổi mới phương thức kinh doanh, khai thác tốt các nguồn hàng, liên kết, hợp tác với doanh nghiệp sản xuất kinh doanh để làm đại lý, ký gửi, tiêu thụ sản phẩm. Giúp đỡ, tạo điều kiện cho các HTX xây dựng những cửa hàng mua sắm tự chọn với hình thức mua bán thuận lợi, văn minh, đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Lựa chọn trong số chợ cấp II, cấp III trên địa bàn thành phố để xây dựng thí điểm mô hình HTX quản lý kinh doanh chợ với phương thức quản lý phù hợp nhằm thu hút các tiểu thương tham gia HTX, từ đó rút kinh nghiệm nhân rộng.

- Tạo điều kiện, hướng dẫn hình thành một số HTX thương mại ở các trung tâm xã nông thôn, miền núi nhằm thu mua, chế biến và tiêu thụ nông sản cho xã viên, nông dân đồng thời cung ứng các loại công nghệ phẩm phục vụ nhu cầu của dân cư địa phương

- Đổi mới phương thức quản lý các HTX vận tải, vận động xã viên góp vốn để đầu tư đổi mới phương tiện hoặc góp vốn bằng phương tiện tham gia HTX, thực hiện tốt khâu hỗ trợ cho xã viên.

- Vận động hình thành Liên hiệp HTX vận tải để mở rộng phạm vi hoạt động.

- Chú ý tăng cường chất lượng dịch vụ, đảm bảo phương tiện hoạt động an toàn, nâng cao ý thức xã viên chấp hành đầy đủ quy định của Nhà nước về lĩnh vực an toàn giao thông.

- Xây dựng Quỹ tín dụng HTX ở một số nơi có nhu cầu và điều kiện nhằm hỗ trợ xã viên hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng và phát triển thị trường cho các sản phẩm của các HTX để tạo điều kiện cho các HTX ổn định sản xuất, hướng dẫn cho các HTX có sản phẩm xuất khẩu tiếp cận các thông tin thị trường và yêu cầu của hội nhập.

### **III. VỀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

#### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể.**

- Công tác tuyên truyền hướng vào việc phổ biến những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, của thành phố có liên quan đến hoạt động các HTX. Trong đó chú ý quán triệt Nghị quyết TW 5, Luật hợp tác xã năm 2003 và các văn bản hướng dẫn, các chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển HTX của Chính phủ, của thành phố, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò vị trí của HTX, những chính sách ưu đãi và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể

- Đối tượng tuyên truyền là cán bộ của các cấp, các ngành, các đoàn thể đến xã viên HTX và nhân dân, trong đó chú ý nhất là cán bộ cấp xã, phường, quận huyện, cán bộ các Sở ngành có liên quan đến việc quản lý, hướng dẫn, tham mưu đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật của nhà nước đối với các HTX.

- Công tác tuyên truyền được tổ chức bằng nhiều hình thức, và nội dung phù hợp với từng đối tượng. Bên cạnh việc phối hợp với các Sở ngành, quận huyện và các đoàn thể triển khai công tác tuyên truyền vận động phát triển kinh tế tập thể theo các văn bản ký kết giữa Liên minh HTX Việt Nam với các Bộ, ngành và đoàn thể Trung ương, Liên minh HTX thành phố cần cung cấp các thông tin, tình hình về kinh tế tập thể cho các cơ quan báo, đài để công tác tuyên truyền được sâu rộng và đạt hiệu quả cao hơn.

- Trong kế hoạch hằng năm, Liên minh HTX đề xuất với UBND thành phố bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách hỗ trợ công tác tuyên truyền để phối hợp các cấp các ngành triển khai thực hiện.

#### **2. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể.**

Căn cứ Nghị định 88/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của các Bộ ngành, Liên minh HTX thành phố phối hợp với các Sở, ngành, xây dựng đề xuất UBND thành phố ban hành các cơ chế chính sách hỗ trợ khuyến khích kinh tế tập thể phát triển .

##### ***a. Hỗ trợ, khuyến khích thành lập HTX mới:***

Cung cấp cho các sáng lập viên thành lập mới HTX những thông tin, những kiến thức cần thiết về HTX; đồng thời tư vấn miễn phí một số nội dung về thành lập và hoạt động HTX như xây dựng Điều lệ HTX, các thủ tục để thành lập, đăng ký kinh doanh, tổ chức hoạt động của HTX....

Thực hiện cơ chế “một cửa” trong giải quyết thủ tục đăng ký kinh doanh cho HTX thành lập mới. Hỗ trợ chi phí thành lập mới HTX theo Thông tư số 66/2006/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2006 của Bộ Tài Chính về chế độ tài chính hỗ trợ các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của hợp tác xã.

***b. Hỗ trợ bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý HTX, đào tạo tay nghề cho xã viên, người lao động trong HTX:***

Thực hiện Thông tư 66/2006/TT-BTC của Bộ Tài chính hỗ trợ đối với các cán bộ quản lý HTX (gồm: Ban Quản trị, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng, cán bộ chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của HTX) khi tham dự các lớp bồi dưỡng được hỗ trợ chi phí đi lại, chi phí mua tài liệu của chương trình khóa học, các khoản chi phí tổ chức, quản lý lớp học; thuê hội trường; thù lao giảng viên; tham quan, khảo sát; riêng đối với các cán bộ quản lý HTX nông nghiệp còn được hỗ trợ 50% chi phí ăn, ở theo mức quy định của cơ sở đào tạo.

Cán bộ quản lý HTX được HTX cử đi đào tạo (chính quy hoặc tại chức) tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trường dạy nghề được ngân sách hỗ trợ tối thiểu 50% tiền học phí theo quy định của trường.

Hàng năm, thành phố đưa vào kế hoạch hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề cho lao động chưa có việc làm để giới thiệu làm việc tại các HTX.

***c. Hỗ trợ mặt bằng, đất đai cho sản xuất của các HTX:***

Thực hiện quy định tại Điều 53 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai:

+ *Đối với HTX nông nghiệp:*

Thực hiện giao đất không thu tiền sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho HTX nông nghiệp có nhu cầu sử dụng đất để xây dựng trụ sở, nhà kho, sân phơi, cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ xã viên sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

Ngoài ra HTX nông nghiệp được giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất trả tiền hàng năm theo quy định của pháp luật đất đai và được hưởng chính sách ưu đãi về miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của Chính phủ.

+ *Đối với HTX phi nông nghiệp:*

HTX được lựa chọn hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm theo quy định của pháp luật đất đai. Diện tích đất thuê, trả tiền thuê đất hàng năm của HTX phục vụ xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh và làm dịch vụ trực tiếp cho xã viên, xác định theo dự án, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và pháp luật về đất đai

***d. Chính sách về thuế và ưu đãi đầu tư:***

Thực hiện những quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành về thuế, HTX được ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần thu nhập từ các hoạt động dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh của xã viên theo quy định của pháp luật về thuế. Riêng đối với các HTX nông nghiệp còn được miễn thuế thu nhập doanh

nghiệp đối với phần thu nhập tạo ra từ hoạt động dịch vụ trực tiếp phục vụ đời sống xã viên, mở rộng ngành nghề.

HTX được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư theo Luật Đầu tư và Luật HTX hiện hành.

***đ. Chính sách hỗ trợ tín dụng, khuyến nông, khuyến công:***

Liên minh HTX phối hợp với các sở, ngành, xây dựng đề án trình UBND thành phố phê duyệt việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo quy định Luật HTX năm 2003 (tại điểm a khoản 1 Điều 3) tạo điều kiện cho các HTX được tiếp cận nguồn vốn tín dụng của quỹ với điều kiện thuận lợi và ưu đãi nhằm đổi mới thiết bị, công nghệ, phương tiện vận tải, phát triển sản xuất kinh doanh.

Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển sản xuất theo Nghị định số 56/2005/NĐ-CP ngày 26/4/2005 của Chính phủ về khuyến nông, khuyến ngư và Nghị định số 134/2004/NĐ-CP ngày 09/06/2004 của Chính phủ về khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn để hỗ trợ các HTX.

***e. Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại:***

Thực hiện chương trình hỗ trợ xúc tiến thương mại của thành phố, các HTX được hỗ trợ các chi phí cho hoạt động xúc tiến thương mại theo quyết định số: 72/2004/QĐ-UB ngày 26 tháng 4 năm 2004 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành quy định mức hỗ trợ cho hoạt động phát triển thị trường, xúc tiến thương mại.

Xây dựng các kênh thông tin để các HTX có khả năng tiếp cận thị trường, nguồn vốn, nguồn lực, khoa học công nghệ. Hỗ trợ các HTX quảng bá thương hiệu, ứng dụng công nghệ thông tin.

***g. Hỗ trợ HTX đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống của cộng đồng xã viên và tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội***

Theo Nghị định số 88/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ các HTX được hỗ trợ: xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, kinh doanh của HTX và đời sống của xã viên, xây dựng cụm công nghiệp, cụm làng nghề nông thôn để phát triển sản xuất và kinh doanh.

HTX được ưu tiên tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội như: Các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn và quản lý các công trình sau khi hoàn thành, kể cả các công trình hạ tầng phục vụ phát triển cụm công nghiệp và cụm làng nghề ở nông thôn; các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn phù hợp với khả năng của HTX.

**3. Đổi mới tổ chức quản lý hoạt động HTX.**

- Các HTX chủ động sắp xếp bộ máy quản lý HTX hợp lý, gọn nhẹ trên cơ sở nâng cao chất lượng và trẻ hoá cán bộ quản lý HTX, tổ chức phân công trách nhiệm rõ ràng và

bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh. Mạnh dạn phân công nhiệm vụ cho cán bộ trẻ để qua đó đào tạo thay thế các đồng chí lớn tuổi.

- Phát huy dân chủ nội bộ để tập hợp ý kiến xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ khả thi, chú trọng đổi mới, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Xử lý công nợ làm lành mạnh tài chính, đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh; có biện pháp tiết kiệm chi phí để hạ giá thành sản phẩm, dịch vụ, đồng thời chú ý, quan tâm đến công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường.

- Tích cực tìm kiếm, khai thác thị trường, mở rộng liên kết kinh tế giữa các HTX với nhau và giữa HTX với doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế để cung ứng nguyên vật liệu, gia công sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nhằm hỗ trợ nhau cùng phát triển nhằm tăng khả năng cạnh tranh, chiếm lĩnh thị trường. Thực hiện việc xây dựng thương hiệu, đăng ký nhãn mác sản phẩm hàng hoá nhằm quảng cáo các mặt hàng chủ lực, truyền thông của HTX.

- Xây dựng lại Điều lệ HTX theo hướng dẫn tại Nghị định số 77/2005/NĐ-CP ngày 09 /6/2005 của Chính phủ. Bổ sung, sửa đổi phương án phân phối đảm bảo hài hoà giữa lợi ích tập thể, lợi ích của xã viên và người lao động. Nghiên cứu thực hiện chế độ bảo hiểm cho cán bộ xã viên và người lao động (như BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động ...) nhằm tạo điều kiện cho họ an tâm sản xuất, gắn bó với HTX.

- Tổ chức các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho cán bộ quản lý và người lao động trong HTX. Ở những HTX có điều kiện nên tổ chức cho cán bộ, xã viên tham quan, học tập kinh nghiệm các đơn vị bạn để về áp dụng tại HTX.

#### **4. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể.**

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý Nhà nước đối với kinh tế tập thể từ thành phố đến xã, phường theo quyết định 272/2005/QĐ-TTg ngày 31/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng chiến lược phát triển kinh tế tập thể đến năm 2010 gắn với qui hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và qui hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội của thành phố .

- Các cơ quan quản lý nhà nước phối hợp nghiên cứu đề xuất với thành phố ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích kinh tế tập thể phát triển và tích cực triển khai, hướng dẫn các HTX, THT thực hiện .

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nhất là trong việc thành lập mới, cấp đăng ký kinh doanh, giải quyết đất đai, mặt bằng sản xuất... đối với HTX. Xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo cán bộ tăng cường cho khu vực kinh tế tập thể, xem xét hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX, THT.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh đối với kinh tế tập thể nhằm uốn nắn những lệch lạc, ngăn chặn những sai phạm, bảo vệ

các HTX làm ăn chân chính, hướng các HTX hoạt động theo đúng Luật HTX, các qui định của pháp luật và Điều lệ HTX. Đồng thời có biện pháp giải thể bắt buộc đối với những HTX không hoạt động từ 12 tháng trở lên, những HTX chỉ tồn tại trên hình thức.

- Thường xuyên cung cấp thông tin, đi sâu, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để kịp thời giải quyết, hỗ trợ HTX, THT phát triển. Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX, THT ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, tham gia Hội chợ, quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường....

### **5. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên minh HTX thành phố :**

- Đổi mới phương thức hoạt động và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cả về năng lực, trình độ nghiệp vụ chuyên môn, đi sát cơ sở, am hiểu và nhiệt tình với phong trào kinh tế tập thể, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Tích cực vận động phát triển thành viên Liên minh Hợp tác xã thành phố Đà Nẵng.

- Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm Tư vấn-Hỗ trợ HTX & Doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm thực hiện công tác tư vấn về thành lập mới các HTX, THT, xây dựng các dự án đầu tư, tư vấn về khoa học công nghệ, đào tạo nghề.... hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX, THT.

- Mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế và các tỉnh, thành phố trong nước nhằm tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ về vật chất, kinh nghiệm để phát triển kinh tế tập thể. Tổ chức các hoạt động tham quan, trao đổi kinh nghiệm để nghiên cứu, vận dụng vào thực tiễn kinh tế tập thể của thành phố và tạo điều kiện cho các HTX liên kết, hợp tác kinh tế với các địa phương bạn, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Tổ chức tốt công tác thông tin của Liên minh với các đơn vị thành viên trong đó chú ý cung cấp các thông tin về chính sách, pháp luật, về khoa học công nghệ, thị trường, về hoạt động của Liên minh, các mô hình mới... để các thành viên nghiên cứu, trao đổi tìm giải pháp, cơ hội phát triển.

- Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, sôi nổi, có trọng tâm, trọng điểm hướng vào việc phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cải thiện đời sống của xã viên và người lao động, xoá đói giảm nghèo, đề cao các giá trị văn hoá, tính nhân văn của HTX. Định kỳ sơ kết, tổng kết, trao đổi kinh nghiệm để tổ chức phong trào thi đua đạt hiệu quả hơn.

- Tăng cường mối quan hệ trực tiếp với các HTX thông qua sự phân công thành viên Ban Chấp hành để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các HTX hoạt động theo đúng pháp luật nhằm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được quy định tại luật HTX.

### **6. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, sự hỗ trợ, giúp đỡ của các hội, đoàn thể:**

- Các cấp uỷ Đảng cần đưa nội dung lãnh đạo phát triển kinh tế tập thể vào các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp mình để lãnh đạo chính quyền

các cấp giải quyết các vấn đề bức xúc về đất đai, mặt bằng, vốn...tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho HTX, THT phát triển.

- Các cấp uỷ Đảng cần lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện đề án 38/BC-UB (sửa đổi) đến tất cả đảng viên, cán bộ và nhân dân, định kỳ sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm để lãnh đạo thực hiện đạt kết quả tốt hơn.

- Các tổ chức hội, đoàn thể theo chức năng nhiệm vụ của mình có kế hoạch hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể vào trong hoạt động thường xuyên của hội, đoàn thể. Thực hiện việc hỗ trợ cho các HTX, THT về huấn luyện kỹ thuật, bồi dưỡng kiến thức, tham gia các chương trình dự án...Xây dựng và triển khai chương trình phối hợp với Liên minh HTX thành phố để vận động phát triển kinh tế tập thể .

- Xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể trong các HTX, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng và vận động thực hiện phong trào của các tổ chức đoàn thể trong đổi mới và phát triển các HTX.

### **Phần thứ ba : TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. VAI TRÒ CÁC CẤP, CÁC NGÀNH TRONG VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.**

Kinh tế tập thể phát triển, ngoài nỗ lực tự thân của các HTX, Tổ hợp tác còn phụ thuộc rất nhiều đến sự tác động của các cấp, các ngành thể hiện qua việc triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước đối với kinh tế tập thể.

Đề án 38/BC-UB (điều chỉnh, bổ sung) được xây dựng nhằm tiếp tục thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương lần thứ 5 (khoá IX), Luật HTX năm 2003 và các văn bản pháp luật của Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan đến kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố, vì vậy, các cấp các ngành của thành phố có vai trò quan trọng trong việc tổ chức thực hiện Đề án.

Để thực hiện có kết quả các mục tiêu đề ra của kinh tế tập thể đến 2010 và 2015, trên cơ sở các nội dung và giải pháp của đề án, các cấp, các ngành cần cụ thể hoá vào kế hoạch hằng năm để triển khai thực hiện.

Đối với các Sở chuyên ngành, có trách nhiệm qui hoạch, định hướng, giúp đỡ các HTX phát triển theo định hướng chung của ngành, tổ chức hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên ngành để HTX hoạt động có hiệu quả. Tập hợp các kiến nghị của HTX về những khó khăn vướng mắc, phối hợp các ngành có liên quan đề xuất UBND thành phố giải quyết

Đối với các ngành kinh tế tổng hợp như: kế hoạch-đầu tư, thuế, ngân hàng, tài nguyên môi trường..., cần hướng dẫn và tạo điều kiện cho các HTX thực hiện các chính



sách, các nghĩa vụ đối với nhà nước, tạo môi trường bình đẳng, thuận lợi để HTX đầu tư, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ủy ban nhân dân các quận huyện, xã phường cần giúp đỡ HTX trong việc thành lập, đăng ký kinh doanh, địa điểm hoạt động....kiểm tra, hướng dẫn HTX trong việc thi hành các Luật và điều lệ HTX.

## **II. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN:**

UBND thành phố Đà Nẵng giao nhiệm vụ cho các Sở ngành tổ chức triển khai thực hiện đề án như sau:

### **1. UBND các quận huyện:**

- Chỉ đạo các xã, phường tạo điều kiện thuận lợi trong việc xác nhận trụ sở, mặt bằng sản xuất cho các HTX, Tổ hợp tác thành lập mới đồng thời tích cực vận động nhân dân tham gia thành lập HTX, THT.

- Hướng dẫn, giải quyết các thủ tục thành lập mới, đăng ký kinh doanh cho HTX và xem xét, quyết định việc hỗ trợ thành lập mới HTX trên cơ sở đơn đề nghị của các sáng lập viên và xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường nơi HTX chuẩn bị thành lập.

- Kiểm tra, hướng dẫn hoạt động của HTX đảm bảo chấp hành tốt các quy định của pháp luật, trong đó chú ý chỉ đạo công tác Đại hội nhiệm kỳ đúng thời gian theo điều lệ HTX. Chủ trì xử lý các HTX trong diện giải thể bắt buộc.

- Tham gia cùng các Sở, ngành trong việc xây dựng các chương trình, đề án phát triển HTX, đồng thời phối hợp giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động của các HTX.

### **2. Sở Công nghiệp:**

- Hướng dẫn các HTX công nghiệp định hướng phát triển sản phẩm, xây dựng các dự án đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, áp dụng tiến bộ kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các HTX, Tổ hợp tác tham gia các chương trình khuyến công.

- Phối hợp với các ngành, địa phương nghiên cứu, đề xuất qui hoạch các cụm điểm Công nghiệp-TTCN, làng nghề tiểu-thủ công nghiệp

### **3. Sở Thương mại :**

- Chủ trì, phối hợp với UBND các quận huyện và Liên minh HTX thành phố lựa chọn trong số chợ cấp II, III trên địa bàn thành phố, xây dựng mô hình HTX quản lý, kinh doanh chợ với phương thức quản lý kinh doanh phù hợp; hỗ trợ, tạo điều kiện để mô hình HTX mới hoạt động có hiệu quả.

- Chọn thí điểm xây dựng HTX thương mại-dịch vụ tại một xã thuộc Huyện Hoà Vang để rút kinh nghiệm nhân rộng cho các xã.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho HTX Thương mại - Dịch vụ An Hải Đông xây dựng cửa hàng tự chọn, với phương thức mua bán văn minh, lịch sự để nhân rộng mô hình trong vùng nội đô.

- Giúp đỡ các HTX trong việc xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, tiếp cận với các thông tin về hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

#### **4. Sở Giao thông công chính:**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành nghiên cứu, xây dựng qui định quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách và hàng hoá trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Xây dựng Đề án hỗ trợ các HTX vận tải đổi mới phương tiện vận tải nhằm tạo điều kiện cho các HTX phát triển và thực hiện tốt qui định của Chính phủ về an toàn giao thông.

- Phối hợp vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập Liên hiệp HTX vận tải.

#### **5. Sở Thủy sản-Nông lâm:**

- Hướng dẫn các HTX, Tổ hợp tác ngành nông nghiệp lập các dự án sản xuất và tham gia các chương trình khuyến nông và khuyến lâm.

- Phối hợp vận động ngư dân thành lập HTX hậu cần nghề cá.

- Hướng dẫn cho các HTX, Tổ hợp tác áp dụng khoa học, công nghệ mới về nuôi trồng, bảo vệ thực vật, phòng trừ dịch bệnh bệnh cho gia súc, gia cầm...

#### **6. Sở Tài nguyên - Môi trường:**

- Chủ trì giải quyết mặt bằng, đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho HTX

- Hướng dẫn các HTX, Tổ hợp tác trong công tác bảo vệ môi trường, tiếp cận với các dự án về xử lý môi trường.

#### **7. Sở Kế hoạch - Đầu tư:**

- Xây dựng chiến lược phát triển kinh tế tập thể trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội của thành phố

- Hằng năm trên cơ sở đề xuất của các Sở, ngành UBND quận huyện, nghiên cứu bố trí kế hoạch hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể của thành phố.

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối kinh phí thực hiện đề án trình UBND thành phố phê duyệt.

#### **8. Sở Khoa học công nghệ:**

- Dành một phần kinh phí khoa học công nghệ để hỗ trợ các HTX tiếp cận, triển khai áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn, các phương thức quản lý tiên tiến...

- Tổ chức phối hợp với các trường Đại học, các Trung tâm nghiên cứu để triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực hoạt động của kinh tế tập thể và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho các HTX ứng dụng vào sản xuất

### **9. Sở Tài chính:**

- Hằng năm đề xuất UBND thành phố cân đối, bố trí kinh phí thuộc ngân sách nhà nước để thực hiện đề án.

- Tham gia xây dựng cơ chế chính sách thực hiện nghị định 88/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ nhằm hỗ trợ, khuyến khích các HTX phát triển.

### **10. Sở Lao động – Thương binh và xã hội:**

- Hướng dẫn thực hiện các chính sách lao động đối với các chức danh quản lý HTX, xã viên và người lao động làm việc trong HTX.

- Hướng dẫn công tác an toàn và vệ sinh lao động cho các HTX

- Dành một phần kinh phí đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng lao động cho khu vực kinh tế tập thể.

### **11. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thành phố Đà Nẵng:**

- Trong chức năng nhiệm vụ của mình, yêu cầu các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện chủ trương, chính sách của nhà nước và các hướng dẫn của ngành Ngân hàng tạo điều kiện cho các HTX tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ngân hàng.

- Hướng dẫn hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX và hoạt động tín dụng nội bộ HTX.

### **12. Liên minh HTX thành phố:**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, quận huyện tổ chức triển khai quán triệt Đề án Đề án 38/BC-UB (điều chỉnh, bổ sung) đến các ngành các cấp.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành xây dựng Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX trình UBND thành phố phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng đề án “Một số cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố Đà Nẵng” theo tinh thần Nghị định 88/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ.

- Làm đầu mối cung cấp thông tin, tổng hợp tình hình, đôn đốc việc thực hiện đề án. Định kỳ báo cáo UBND thành phố về kết quả thực hiện, những khó khăn vướng mắc và đề xuất các biện pháp chỉ đạo, giải quyết đối với kinh tế tập thể.

### **13. Bảo hiểm xã hội thành phố:**

- Phối hợp với sở Lao động-Thương binh và xã hội thành phố triển khai hướng dẫn thực hiện chính sách BHXH đối với các chức danh quản lý HTX, xã viên và người lao động làm việc trong HTX.

- Phối hợp cùng các ngành liên quan tham mưu, đề xuất chính sách BHXH đối với các Chủ nhiệm HTX có thời gian công tác lâu năm ở các HTX.

#### **14. Các hội, đoàn thể:**

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình triển khai vận động phát triển kinh tế tập thể, đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể vào trong hoạt động thường xuyên của các hội, đoàn thể. Tổ chức hỗ trợ cho các HTX, THT về huấn luyện kỹ thuật, bồi dưỡng kiến thức, tham gia các chương trình dự án....

- Xây dựng và triển khai chương trình phối hợp với Liên minh HTX thành phố để vận động phát triển kinh tế tập thể .

#### **15. Các sở, ban, ngành khác:**

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ các HTX, Tổ hợp tác thực hiện các chính sách có liên quan đến kinh tế tập thể, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển.

### **III. TIẾN ĐỘ VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN :**

#### **1. Tiến độ thực hiện đề án:**

- Từ 1/1/2007 đến 30/4/2007: Các sở, ban ngành, UBND quận huyện, căn cứ nhiệm vụ phân công tại mục A phần II trên đây xây dựng chương trình triển khai thực hiện đề án 38/BC-UB (điều chỉnh, bổ sung) cụ thể cho từng giai đoạn, gửi về UBND thành phố Đà Nẵng, thông qua Liên minh HTX thành phố để tổng hợp trình UBND thành phố.

- 01/5 - 01/6/2007: Liên minh HTX thành phố tổng hợp chương trình triển khai báo cáo UBND thành phố. Các Sở, ngành triển khai thực hiện.

- Định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá tình hình, tiến độ triển khai và kết quả thực hiện đề án, kịp thời điều chỉnh theo tình hình của từng ngành, từng địa phương.

- 2009: Sơ kết đánh giá tình hình 3 năm thực hiện đề án,

- 2011: Tổ chức đánh giá 5 năm thực hiện đề án, bổ sung các chương trình cụ thể của các ngành.

- 2015: Tổ chức tổng kết đề án

#### **2. Bố trí kinh phí thực hiện Đề án giai đoạn 2006-2010:**

Liên minh Hợp tác xã thành phố chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã theo các quy định hiện hành của Nhà nước, báo cáo UBND thành phố xem xét, phê duyệt.

**Phần thứ tư:**  
**KẾT LUẬN**

Đất nước ta đang bước vào thời kỳ mới - hội nhập và phát triển, cùng với kinh tế tập thể cả nước, kinh tế tập thể của thành phố đang đứng trước những cơ hội mới với không ít những thách thức, đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động để ngày càng phát triển.

Để tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế tập thể phát triển trong thời gian đến, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị BCH TW Đảng lần thứ 5 (khóa XIX) và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIX, UBND thành phố ban hành Đề án điều chỉnh, bổ sung đề án 38/BC-UB.

Trên cơ sở các mục tiêu, nội dung và các giải pháp đề ra cần tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp, các ngành, của Liên minh HTX thành phố và sự hỗ trợ của các tổ chức hội, đoàn thể đối với kinh tế tập thể nhằm tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển góp phần vào công cuộc xây dựng thành phố ngày càng văn minh giàu đẹp.

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**